

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình  
sự nghiệp của Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản tỉnh Khánh Hòa**

**GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP TỈNH KHÁNH HÒA**

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 của Chính phủ về Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;*

*Căn cứ Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc Quy định phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 5061/2000/QĐ-UB ngày 31/10/2000 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Trung tâm bán đấu giá tài sản trực thuộc Sở Tư pháp; Quyết định số 1749/QĐ-UBND ngày 19/6/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc đổi tên và bổ sung nhiệm vụ cho Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Khánh Hòa;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng và Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản tại Công văn số 92/ĐG ngày 30/3/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp của Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 2.** Tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp của Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản tỉnh Khánh Hòa quy định tại Quyết định này được sử dụng làm căn cứ lập kế hoạch và dự toán ngân sách, giao, đầu tư, xây dựng, mua sắm, thuê cơ sở hoạt động sự nghiệp; quản lý, sử dụng cơ sở hoạt động sự nghiệp.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Sở, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản tỉnh Khánh Hòa và các tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (VBĐT);
- Sở Tài chính (VBĐT);
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Trang TTĐT Sở Tư pháp (VBĐT);
- TT DV ĐGTS (VBĐT);
- Lưu: VT, VP (VA).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lương Hùng Minh**

**DANH MỤC**  
**TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG DIỆN TÍCH CÔNG TRÌNH SỰ NGHIỆP**  
**CỦA TRUNG TÂM DỊCH VỤ ĐẦU GIÁ TÀI SẢN TỈNH KHÁNH HÒA**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/QĐ-STP ngày 30/3/2022  
của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa)

**1. Diện tích làm việc:**

STT	Chức danh	Số lượng	Diện tích cho 01 chỗ làm việc (m <sup>2</sup> /người)	Tổng diện tích (m <sup>2</sup> )	Áp dụng theo Phụ lục II của Nghị định 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 của Chính phủ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)*(4)	(6)
1	Giám đốc	1	12	12	Áp dụng tại mục 6
2	Phó Giám đốc	1	12	12	Áp dụng tại mục 6
3	Cá nhân ký kết Hợp đồng theo quy định	7	7	49	Áp dụng tại mục 8
<b>Tổng diện tích (m<sup>2</sup>)</b>				<b>73</b>	

**2. Diện tích sử dụng chung:**

STT	Chức năng sử dụng	Số lượng	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tổng diện tích (m <sup>2</sup> )	Áp dụng TCVN 4061:2012 về công sở cơ quan nhà nước - yêu cầu thiết kế
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)*(4)	(6)
1	Phòng tổ chức đầu giá	1	60	60	Áp dụng tại mục 7.8.6.4
2	Phòng tiếp công dân	1	18	18	Áp dụng tại mục 7.8.4.3
3	Phòng bảo vệ (có yêu cầu trực đêm)	1	12	12	Áp dụng tại mục 7.9.8.1
4	Phòng lưu trữ hồ sơ, tài liệu	1	10	10	Áp dụng tại mục 7.8.7.1

5	- Phòng vệ sinh nam	1	3	3	Áp dụng tại mục 7.9.7.1
	- Phòng vệ sinh nữ	1	3	3	Áp dụng tại mục 7.9.7.1
6	Nhà để xe mô tô, xe máy (bao gồm viên chức làm việc và người lao động)	8	3	23	Áp dụng tại mục 7.9.14 (lấy 95% theo quy định)
<b>Tổng diện tích (m<sup>2</sup>)</b>				<b>129</b>	

Tổng diện tích nhu cầu sử dụng của Trung tâm tính theo định mức là 202 m<sup>2</sup> (Gồm: Diện tích làm việc của các chức danh + Diện tích sử dụng chung; chưa bao gồm diện tích cầu thang bộ, thang máy; diện tích chiếm chỗ của tường, cột, hộp kỹ thuật)./.